

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Giám thị 1: Phạm Quang Sáng

Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110110301

Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Nguyễn Văn Trinh

Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 17/07/2026

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: PM 1

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006			7.5	Bảy năm	C26TH	
2	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006			6.5	Sáu năm	C26TH	
3	2410010019	Võ Lê Hoàng	23/06/2006					C26TH	✓
4	2410010025	Trần Nhật Bằng	11/01/2005			6.5	Sáu năm	C26TH	
5	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006			7.0	Bảy không	C26TH	
6	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005					C25TH3	✓
7	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006			6.5	Sáu năm	C26TH	
8	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004			6.5	Sáu năm	C26TH	
9	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995			6.5	Sáu năm	C26TH	
10	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006			6.0	Sáu không	C26TH	
11	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004			7.0	Bảy không	C26TH	
12	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006					C26TH	✓
13	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006			7.5	Bảy năm	C26TH	
14	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006					C26TH	✓
15	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006			6.5	Sáu năm	C26TH	
16	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006					C26TH	✓
17	2310010062	Nguyễn Huỳnh Hữu Nghĩa	26/05/2005			7.0	Bảy không	C25TH2	
18	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006			7.5	Bảy năm	C26TH	
19	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005					C25TH3	✓
20	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006			7.0	Bảy không	C26TH	
21	2410010003	Lê Văn Nhật	08/12/2006			7.0	Bảy không	C26TH	
22	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006			7.0	Bảy không	C26TH	
23	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006					C26TH	✓
24	2310010050	Nguyễn Minh Tâm	10/11/2005			7.0	Bảy không	C25TH2	
25	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006			6.0	Sáu không	C26TH	
26	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993			7.5	Bảy năm	C26TH	
27	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006			8.0	Tám không	C26TH	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 20 vắng thi: 7. Số bài thi/Số tờ: 20 / _____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 03 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm quang sáng

1/1

Ngày 03 tháng 8 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Đinh Văn Quyền

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 25311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 15/5/2025 Giờ thi: 9g30 Phòng thi: A1.10

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: [Chữ ký]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH				
2	2410010005	Trần Phúc Anh	27/02/2006	C26TH				
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH	[Chữ ký]	8.0	Tám không	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	[Chữ ký]	5.5	Năm năm	
6	2410010025	Trần Nhựt Bằng	11/01/2005	C26TH	[Chữ ký]	5.0	Năm không	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	[Chữ ký]	5.5	Năm năm	
8	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH	[Chữ ký]	3.0	Ba không	
9	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	[Chữ ký]	5.5	Năm năm	
10	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	[Chữ ký]	5.5	Năm năm	
11	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
12	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
13	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	[Chữ ký]	3.0	Ba không	
14	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	[Chữ ký]	9.0	Chín không	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	[Chữ ký]	7.0	Bảy không	
16	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
17	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	[Chữ ký]	3.0	Ba không	
18	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
19	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
20	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	[Chữ ký]	5.0	Năm không	
21	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	[Chữ ký]	7.0	Bảy không	
22	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.5	Sáu năm	
23	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.5	Sáu năm	
24	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	C26TH	[Chữ ký]	8.0	Tám không	
25	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH	[Chữ ký]	5.5	Năm năm	
26	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006	C26TH	[Chữ ký]	3.0	Ba không	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	C26TH		6.0	Sáu không	
28	2410010024	Nguyễn Tấn Triết	16/06/2006	C26TH				
29	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006	C26TH		5.5	Năm năm	
30	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	C26TH		8.0	Tám không	
31	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	C26TH		8.0	Tám không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 28 vắng thi: 3 . Số bài thi: 28 / _____.

Ngày: 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Loan



Ngày: 15 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Đinh Nhật Tân

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 25311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 15/5/26 Giờ thi: 9g30 Phòng thi: 47.10

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TMT

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang	Danh	27/10/2005	C25TH3	<u>Danh</u>	6.0	Sáu không	
2	2310010089	Trần Minh	Hòa	05/06/2005	C25TH3	<u>Hòa</u>	3.0	Ba không	
3	2310010096	Trần Hồng	Ngoan	10/03/2005	C25TH3	<u>Ngoan</u>	5.0	Năm không	
4	2310010081	Võ Phước	Thiện	04/02/2004	C25TH3	<u>Thiện</u>	5.0	Năm không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 4 vắng thi: 0 , Số bài thi: 4 / _____.Ngày: 05 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm duy Cường

Ngày: 05 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 25311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 15/5/26 Giờ thi: 9g30 Phòng thi: A4.10

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TMT

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010062	Nguyễn Huỳnh Hữu Nghĩa	26/05/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	6.0	Sáu không	
2	2310010050	Nguyễn Minh Tâm	10/11/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	6.0	Sáu không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0 . Số bài thi: 2 / _____.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Cường

Ngày 15 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 25311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 29/5/26 Giờ thi: 18g Phòng thi: M2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: [Chữ ký]

Giám thị 2: Ký tên: [Chữ ký]

Giám thị 3: Ký tên: [Chữ ký]

Giám thị 4: Ký tên: [Chữ ký]

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH	.			.
2	2410010005	Trần Phúc Anh	27/02/2006	C26TH	.			.
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH	[Chữ ký]	9.0	Chín không	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	[Chữ ký]	7.0	Bảy không	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
6	2410010025	Trần Nhựt Bằng	11/01/2005	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.5	Sáu năm	
8	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH	[Chữ ký]	0	Không	
9	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
10	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
11	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	[Chữ ký]	7.0	Bảy không	
12	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.5	Sáu năm	
13	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	[Chữ ký]	0	Không	
14	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	[Chữ ký]	9.0	Chín không	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	[Chữ ký]	7.5	Bảy năm	
16	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	[Chữ ký]	7.0	Bảy không	
17	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	[Chữ ký]	0	Không	
18	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.5	Sáu năm	
19	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.5	Sáu năm	
20	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	[Chữ ký]	5.0	Năm không	
21	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	[Chữ ký]	8.0	Tám không	
22	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	[Chữ ký]	7.0	Bảy không	
23	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	C26TH	[Chữ ký]	7.0	Bảy không	
24	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	C26TH	[Chữ ký]	8.0	Tám không	
25	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH	[Chữ ký]	6.0	Sáu không	
26	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006	C26TH	[Chữ ký]	0	Không	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	C26TH		6.0	Sáu không	
28	2410010024	Nguyễn Tấn Triết	16/06/2006	C26TH				
29	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006	C26TH		6.0	Sáu không	
30	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	C26TH		9.0	Chín không	
31	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	C26TH		8.0	Tám không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 28 vắng thi: 3. Số bài thi: 28 / 1.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Lan

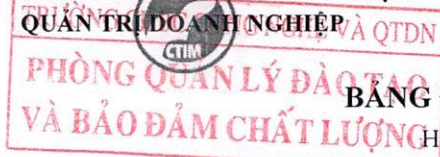


Ngày 29 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Đoàn Thị Lan



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 25311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 29/5/26 Giờ thi: 17g Phòng thi: 8M2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên:

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3		6.0	Sáu không	
2	2310010089	Trần Minh Hòa	05/06/2005	C25TH3		0	Không	
3	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	C25TH3		5.0	Năm không	
4	2310010081	Võ Phước Thiện	04/02/2004	C25TH3		5.0	Năm không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 4 vắng thi: 0 Số bài thi: 4 / _____.

Ngày: 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm duy Loan

Ngày: 29 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 25311MH110110301

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 29/05/26

Giờ thi: 15g

Phòng thi: 01/2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TĐ

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010062	Nguyễn Huỳnh Hữu Nghĩa	26/05/2005	C25TH2	<i>[Signature]</i>	6.5	Sáu năm	
2	2310010050	Nguyễn Minh Tâm	10/11/2005	C25TH2	<i>[Signature]</i>	6.5	Sáu năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0. Số bài thi: 2 / _____.

Ngày: 05 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quỳ Loan

Ngày: 29 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Dương Minh Tâm